

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 523/KH-BVHTTDL ngày 14 tháng 02 năm 2019 và Công văn số 537/BVHTTDL-VP của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về tổng kết 10 năm thực hiện “Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020”, Ủy ban nhân dân Đồng Tháp báo cáo kết quả như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Qua khảo sát thực trạng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2006 – 2010 cho thấy đời sống văn hóa tinh thần của người dân Đồng Tháp mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng bước đầu đạt được một số kết quả nhất định.

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp luôn nhận được sự quan tâm của các ngành, các cấp, tổ chức chính trị-xã hội. Qua đó, phong trào đã phát triển sâu rộng và trở thành phong trào thi đua sôi nổi của mọi tầng lớp nhân dân. Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình văn hoá ngày càng nhiều. Điều này đã góp phần rất lớn trong việc xây dựng nếp sống văn hoá, đoàn kết cộng đồng dân cư, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đồng thời, hạn chế và đẩy lùi được tệ nạn xã hội, góp phần xây dựng nông thôn ngày càng giàu đẹp, văn minh.

- Về công tác bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa: tỉnh Đồng Tháp có nhiều loại hình di tích lịch sử lưu niệm sự kiện, lưu niệm danh nhân và khảo cổ nhưng chiếm số lượng nhiều nhất là loại hình di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh. Ngoài ra, hoạt động nghệ thuật dân gian phát triển đa dạng với nhiều điệu lý, câu hò, thơ ca, đờn ca tài tử với những nhạc cụ dân tộc như đàn bầu, đàn tranh, đàn cò... đã trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu của người dân Đồng Tháp.

- Về hoạt động nghệ thuật: hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp trong những năm qua đạt hiệu quả tốt, phù hợp nhu cầu thưởng thức của người dân. Đoàn văn công tỉnh Đồng Tháp (nay là Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh) luôn tổ chức những hoạt động văn nghệ phục vụ cho nhu cầu của nhân dân trong và ngoài tỉnh, thường xuyên nhất là vào các dịp lễ, tết, các ngày kỷ niệm quan trọng của quốc gia, của tỉnh. Loại hình nghệ thuật quần chúng cũng được nhân dân trong tỉnh ủng hộ nhất là đờn ca tài tử, ca nhạc, sân khấu, chiếu phim góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của người dân.

- Về thiết chế văn hóa: hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao các cấp trên địa bàn tỉnh đã vận dụng linh hoạt những quy chuẩn, quy chế về tổ chức và hoạt động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào điều kiện thực tế ở từng địa phương, phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả cơ sở vật chất đã được

đầu tư để tổ chức hoạt động, góp phần đẩy mạnh phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân, tạo môi trường văn hóa lành mạnh.

## **II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành:**

Triển khai thực hiện Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020”, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành Quyết định số 41/QĐ-UBND-HC ngày 15/01/2010 về Quy hoạch phát triển ngành Văn hóa tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

Tiếp theo đó, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành Công văn số 288/UBND-VX ngày 25/8/2010 về việc chấp thuận cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuê đơn vị tư vấn là Trường Đại học Văn hóa thành phố Hồ Chí Minh để xây dựng Dự án Quy hoạch ngành Văn hóa đến năm 2020. Đến ngày 27 tháng 9 năm 2011, Ủy ban nhân dân Tỉnh có văn bản chấp thuận cho điều chỉnh thành Quy hoạch phát triển văn hóa tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Chương trình hành động số 199-CTr/TU ngày 10/10/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 16/9/2015 về việc thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về chủ trương, đường lối, quan điểm của đảng về phát triển văn hóa để xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước.

### **2. Kết quả thực hiện:**

#### **2.1. Về xây dựng môi trường văn hóa:**

- Về di sản văn hóa: Tính đến năm 2018, toàn tỉnh có 34 di sản văn hóa phi vật thể được kiểm kê (gồm các loại hình: Ngữ văn dân gian; Nghệ thuật trình diễn dân gian; Lễ hội truyền thống; Nghề thủ công truyền thống; Tri thức dân gian), trong đó, tỉnh đã thực hiện bảo tồn bằng phim tư liệu 08 di sản (Lễ hội truyền thống Gò Tháp; Lễ hội truyền thống Thượng tướng Quận công Trần Văn Năng; Lễ hội truyền thống ông, bà Đỗ Công Tường; Nghề đóng xuồng Long Hậu; Nghề dệt chiếu thủ công truyền thống Định An, Định Yên, huyện Lấp Vò; Nghề đan đất, Nghề trồng hoa kiểng Sa Đéc; Hò Đồng Tháp - Dân ca Đồng Tháp). Có 01 di sản được UNESCO vinh danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại (Nghệ thuật Đờn ca tài tử - 2013); 02 di sản văn hóa được đưa

vào danh mục quốc gia: Nghề dệt chiếu thủ công Định An, Định Yên huyện Lấp Vò (2014); Nghề đóng xuồng ghe, xã Long Hậu, huyện Lai Vung (2015).

Đặc biệt, trong tháng 10/2018, loại hình Nghệ thuật trình diễn Hò Đồng Tháp đã được Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục DSVH PVT quốc gia, nâng tổng số DSVHPVT quốc gia của tỉnh lên thành 03 di sản.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 117 lễ hội: 03 lễ hội cấp tỉnh, 05 lễ hội cấp huyện và 109 lễ hội cấp xã. Việc tổ chức lễ hội dân đi vào nề nếp. Nghi thức tổ chức lễ, vị trí đặt và quản lý thùng công đức thực hiện đúng quy định. Các Ban Quản lý đều có xây dựng Kế hoạch, phân công tổ chức thực hiện các hoạt động lễ hội phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân, có quyết định thành lập Ban tổ chức, phối hợp bố trí lực lượng công an đảm bảo tình hình an ninh trật tự, bảo vệ an toàn, tài sản và tính mạng cho nhân dân tham gia lễ hội.

- Về phát triển văn học nghệ thuật: trong 10 năm đã tổ chức khoảng 05 cuộc thi sáng tác về các tác phẩm nghệ thuật của tỉnh phản ánh các đề tài lịch sử, chiến tranh cách mạng và các chủ trương lớn của Tỉnh như: Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, Đề án tạo dựng hình ảnh địa phương, Đề án phát triển du lịch... Các hoạt động văn học, nghệ thuật ngày càng nâng dần tính chuyên nghiệp, bám sát với thực tiễn. Phương thức phát hành, trình diễn, quảng bá tác phẩm dần được đổi mới. Phong trào quần chúng sáng tạo và thụ hưởng văn học, nghệ thuật phát triển ngày càng sâu rộng.

- Về hoạt động văn hóa cơ sở: Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển rộng khắp, các hội thi, hội diễn, liên hoan, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao được tổ chức thường xuyên nhân các ngày lễ, kỷ niệm với hình thức phong phú, thu hút đông đảo người dân đến tham gia.

- Về đội ngũ làm công tác văn hóa, văn nghệ: các đơn vị, địa phương tăng cường công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyển chọn tài năng; tập hợp được những công chức, viên chức có năng khiếu, có trình độ chuyên môn tốt, phát huy được năng lực, sở trường, tạo môi trường thuận lợi cho nhiều cá nhân thể hiện tốt năng khiếu, từng bước khẳng định mình, đóng góp tích cực vào phong trào sáng tạo văn hóa, nghệ thuật của ngành, của Tỉnh.

- Về nghệ thuật biểu diễn:

+ Hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp: Từ năm 2009 đến nay Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh (Đoàn văn Công Đồng Tháp cũ) dàn dựng khoảng 20 chương trình nghệ thuật chuyên nghiệp, khoảng 10 vở diễn, trích đoạn cải lương, tham gia nhiều Cuộc thi, Liên hoan, Hội diễn Sân khấu Cải lương chuyên nghiệp đạt kết quả cao.

+ Hoạt động nghệ thuật quần chúng: Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh đã dàn dựng khoảng 40 chương trình nghệ thuật quần chúng, biểu diễn trên 60 buổi, phục vụ hơn 30.000 lượt người xem, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tổ chức hoạt động hơn 10 CLB sở thích thu hút khoảng 200 thành viên và 12 lớp năng khiếu có 300 học viên tham gia. Tổ chức từ 4 - 6 cuộc Liên hoan, Hội thi,

Hội diễn cấp tỉnh; dàn dựng từ 2 - 3 chương trình nghệ thuật tham gia các cuộc Liên hoan, Hội thi, Hội diễn cấp khu vực và toàn quốc đạt kết quả cao.

+ Đội Tuyên truyền lưu động Tỉnh hàng năm sáng tác, dàn dựng và tổ chức hoạt động từ 4 - 5 chương trình, phục vụ 120 buổi, có trên 60.000 lượt người xem. Ngoài ra đội Tuyên truyền Lưu động Tỉnh còn kết hợp với các ban ngành xây dựng các chương trình nghệ thuật quần chúng phục vụ các nhiệm vụ chính trị, lễ hội quan trọng của đất nước, của tỉnh. Mỗi năm, tổ chức biểu diễn 40 chương trình phục vụ khoảng 30.000 lượt người xem, với 03 loại hình Văn nghệ cổ động, Chiếu phim, Triển lãm.

- Về thư viện: sưu tập trung bình hàng năm từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp được trên 5.000 bản sách, vận động từ nguồn biếu tặng được 4.000 bản sách và sưu tập, số hóa hơn 4.500 trang tài liệu điện tử. Hiện nay, Thư viện tỉnh Đồng Tháp có 184.153 bản sách (93,5% dạng giấy; 7% điện tử; 0,5% đĩa), hàng năm bổ sung, sưu tập trên 9.000 tài liệu mới, trung bình tăng gần 1.000 bản so với kế hoạch năm; trên 85 tên báo, tạp chí các loại. Hàng năm phối hợp với các cơ quan, ban ngành trên địa bàn tỉnh tổ chức trên 30 đợt thông tin, tuyên truyền chuyên đề; xây dựng mới 10 kịch bản giới thiệu sách chuyên sâu dùng chung toàn tỉnh, được đông đảo người đọc đồng tình ủng hộ góp phần nâng số lượng người sử dụng thư viện, phục vụ hằng năm hơn 750.000 lượt người và 1.250.000 lượt bản sách. Nâng cao hiệu quả Dự án Bill – Gates; trung bình toàn hệ thống phục vụ trên 12.000 lượt người/tháng.

- Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm: luôn được đổi mới cả về nội dung và hình thức. Mỗi năm, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh sáng tác trên 30 tranh cổ động, biên tập 100 tranh cổ động, thực hiện 300 băngrol, thi công hơn 3.500m<sup>2</sup> panô, thiết kế và thi công từ 03 - 05 xe hoa tuyên truyền, cổ động; biên tập và thực hiện từ 6-7 bộ ảnh, tổ chức triển lãm khoảng 10 cuộc; in và phát hành 120 đĩa tranh cổ động mẫu tuyên truyền các sự kiện chính trị và quảng bá hình ảnh Đồng Tháp.

- Về quyền sáng tạo của văn nghệ sĩ: Hoạt động sáng tác văn hóa, nghệ thuật có bước phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Việc giới thiệu tác giả, phổ biến, quảng bá các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật được chú trọng. Mỗi năm, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh phối hợp với Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Tỉnh tổ chức Chương trình giới thiệu tác giả tác phẩm phản ánh các đề tài lịch sử, chiến tranh cách mạng và các chủ trương lớn của Tỉnh như: Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, Đề án phát triển du lịch, Đề án Tạo dựng hình ảnh địa phương... đến với quần chúng nhân dân.

Từ khi Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 20/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan được đẩy mạnh, tăng cường thời lượng đưa tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tốt công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật mới ban hành có liên quan đến việc thực thi pháp luật về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan, cán bộ làm

công tác quản lý từ tỉnh đến cơ sở được cập nhật thường xuyên các thông tin, tài liệu tuyên truyền về quyền tác giả, quyền liên quan.

Các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm, quảng cáo; các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng tại các nhà hàng, khách sạn, các khu vui chơi, giải trí nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ pháp lý, trả tiền bản quyền khi sử dụng tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình.

Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn Tỉnh đều có đăng ký; các tổ chức, cá nhân liên quan đến quyền tác giả chấp hành tốt khi sử dụng tác phẩm, chưa phát hiện vi phạm.

- Về điện ảnh: Tỉnh hiện không có rạp chiếu phim. Hàng năm, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh tổ chức chiếu phim lưu động 120 buổi, thu hút gần 24.000 lượt người xem; in sang từ 300 đến 500 đĩa VCD, DVD tuyên truyền.

- Về phát triển dịch vụ văn hóa: Thời gian qua, UBND tỉnh Đồng Tháp đã có nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo tăng cường quản lý, quy định cụ thể trách nhiệm của từng sở, ngành, địa phương đối với các loại hình văn hóa, các dịch vụ vui chơi, giải trí có thưởng, sử dụng âm thanh, nhạc sống công suất lớn trong khu dân cư, các đám tiệc, qua đó việc quản lý loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, đạt hiệu quả đáng khích lệ.

- Về đào tạo lực lượng văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở: Hoạt động đào tạo cơ sở luôn được chú trọng, hàng năm Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh (Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh Tỉnh cũ) tổ chức từ 3 - 4 lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ văn hóa cho cơ sở, thu hút khoảng 200-300 học viên, góp phần nâng cao nghiệp vụ văn hóa cho cán bộ văn hóa cơ sở trong toàn tỉnh. Vận dụng hiệu quả công tác đào tạo nghiệp vụ văn hóa cơ sở, thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa nghệ thuật, huy động các nguồn lực, nguồn vốn trong xã hội đặc biệt là đổi mới nội dung, hình thức các lớp đào tạo nghiệp vụ đã nâng cao chất lượng hoạt động phong trào, góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị và nhu cầu hưởng thụ văn hóa nghệ thuật của nhân dân.

Thành lập, tổ chức các câu lạc bộ, đội nhóm sở thích thường xuyên theo định kỳ sinh hoạt, rèn luyện kỹ năng trong các trường học trên địa bàn Tỉnh. Đẩy mạnh công tác phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội tỉnh tổ chức các cuộc hội thi, hội diễn, các hoạt động văn hóa nghệ thuật, tuyên truyền trực quan, triển lãm, chiếu phim, các hoạt động hướng dẫn văn hóa cho cơ sở phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện quan trọng của ngành, của tỉnh. Từng bước nâng cao về chất và lượng, góp phần đẩy mạnh phong trào văn hóa nghệ thuật quần chúng trên địa bàn tỉnh và khẳng định vị trí của tỉnh thông qua thành tích tham gia các liên hoan, hội thi, hội diễn của tỉnh, của khu vực và toàn quốc.

- Giao lưu và hợp tác quốc tế về văn hóa: các hoạt động văn hóa đối ngoại của Tỉnh ngày càng được các ngành liên quan phối hợp thực hiện hiệu quả bằng các hoạt động như tổ chức Tuần lễ du lịch, các lễ hội văn hoá trong năm kết hợp

với quảng bá trưng bày sản phẩm, cải tiến nhiều hoạt động vui chơi văn hoá, âm thực tại các khu di tích, khu du lịch của Tỉnh...

Công tác tổ chức và quản lý cán bộ, công chức của Tỉnh đi nước ngoài cũng như đón tiếp các đoàn nước ngoài đến làm việc luôn được thực hiện theo đúng quy định. Cán bộ, đảng viên được cử đi công tác đều chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước và của Tỉnh về xuất nhập cảnh, Quy định của Bộ Chính trị về nhiệm vụ của đảng viên khi ra nước ngoài và trở về nước đúng thời hạn. Từ 2009 đến 2018 số lượt đoàn ra: 2.093 đoàn /10.380 lượt; đoàn vào: 1.583 đoàn/10.848 lượt.

Từ năm 2009 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ký kết 26 biên bản hợp tác, biên bản ghi nhớ với các địa phương của các nước: Hàn Quốc, Australia, Campuchia, Nhật Bản về lĩnh vực nông nghiệp, giáo dục, y tế, an ninh biên giới và an sinh xã hội. Việc tổ chức và quản lý các thoả thuận quốc tế/văn bản hợp tác quốc tế thực hiện đúng quy định, nội dung ký kết phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và các thoả thuận, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết hoặc là thành viên; nội dung thoả thuận hợp tác thiết thực, khả thi, phù hợp với năng lực hợp tác, tiềm năng của Tỉnh và bám sát các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm của Tỉnh. Thời gian qua, Tỉnh không có ký kết Điều ước quốc tế song phương và Điều ước quốc tế đa phương.

- Về xã hội hóa hoạt động văn hóa:

+ Nghệ thuật biểu diễn: Công tác xã hội hóa hoạt động biểu diễn nghệ thuật đạt kết quả tốt thông qua các nhà tài trợ cho các sự kiện, nhất là trong dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh. Các chương trình nghệ thuật trong Lễ hội giao thừa mừng Đảng – mừng Xuân và bắn pháo hoa Tết Nguyên đán hàng năm v.v... với nguồn kinh phí tài trợ ngoài ngân sách hơn 5 tỷ đồng/1 cuộc, thu hút hàng chục ngàn lượt người tham dự. Trung bình mỗi năm, có khoảng 70 đoàn nghệ thuật ngoài tỉnh về biểu diễn phục vụ nhân dân ở các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Ước tính mỗi năm đã thực hiện xã hội hóa về hoạt động biểu diễn nghệ thuật trên 05 tỷ đồng. Ngoài ra, còn có nhiều hoạt động hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng được các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội tổ chức hoặc phối hợp tổ chức định kỳ vào những dịp lễ, tết như: Hội thi Tiếng hát công nhân viên chức, Hội thi văn nghệ thiếu nhi, Liên hoan văn nghệ quần chúng...

+ Di sản văn hóa: Công tác xã hội hóa hoạt động bảo tồn di tích đã huy động được nhiều nguồn lực xã hội, đặc biệt là công trình Tượng đài kỷ niệm sự kiện tập kết chuyển quân tại Cao Lãnh đã vận động trên 18 tỷ đồng, Đền thờ ông bà Đỗ Công Tường vận động xây dựng trên 13 tỷ đồng... Bảo tàng Tỉnh đã tiếp nhận 05 tượng Phật bằng gỗ thuộc nền Văn hóa Óc Eo; 280kg tiền cổ thời Gia Long Thông Bảo (1802-1820) và Minh Mạng Thông Bảo (1820-1840); 68 cổ vật gốm sứ Việt Nam và Trung Quốc có niên đại từ thế kỷ XI đến thế kỷ XX; 77 hiện vật gốm Lái Thiêu... Toàn tỉnh có 117 lễ hội, trong đó đa số các hoạt động lễ hội truyền thống cấp xã chuyển dần sang hướng xã hội hóa do cộng đồng tổ chức, các lễ hội phát huy được tiềm năng và thế mạnh của từng địa phương thu hút sự tham

gia của đông đảo người dân, các lễ hội làm tốt công tác xã hội hoá như: Lễ hội Gò Tháp, lễ hội Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, lễ hội Đền thờ Trần Văn Năng... với nhiều dịch vụ ăn, uống phục vụ miễn phí từ đóng góp của một số cá nhân trị giá hàng trăm triệu đồng cho mỗi lễ hội.

+ Văn hóa cơ sở: Thực hiện phương châm xã hội hóa và chủ trương gắn kết hoạt động văn hóa thể thao cấp xã với hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng, đưa toàn bộ hoạt động của 02 bộ phận này vào cùng một thiết chế để tiết kiệm quỹ đất, kinh phí xây dựng. Đến nay, hiện có 70 TTVH-HTCĐ được xây dựng mới, cải tạo nâng cấp đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (trong đó có 51 TTVH-HTCĐ được xây dựng mới, 19 TTVH-HTCĐ được cải tạo, nâng cấp), có 213 Nhà văn hóa ấp, 44 Nhà văn hóa liên ấp (các ấp còn lại sử dụng trụ sở Ban nhân dân ấp và các thiết chế văn hóa khác để hoạt động), khoảng 200 Câu lạc bộ Hát với nhau, CLB Đờn ca tài tử, là nơi mở các lớp năng khiếu đàn, hát, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, cờ vua, võ thuật, bơi lội, thể dục dưỡng sinh, các lớp dạy nghề, lễ trao học bổng học sinh nghèo hiếu học, phổ biến kiến thức pháp luật... Đây là một trong những hoạt động có bước đột phá mạnh mẽ của tỉnh.

+ Hoạt động Thư viện: khuyến khích xây dựng được Thư viện tư nhân Nguyễn Thị Trang, có vốn sách ban đầu dưới 1.000 bản sách. Đầu năm 2014, Thư viện tư nhân Nguyễn Thị Trang xin giải thể và tặng hết sách cho Thư viện chùa Tân Bửu huyện Thanh Bình. Năm 2015, Thư viện chùa Tân Bửu được Phòng VH-TT huyện Thanh Bình thống nhất cho chủ trương hoạt động với vốn sách ban đầu dưới 2.000 bản, thư viện chùa Tân Bửu hiện tại hoạt động 02 ngày/tuần (thứ 7 và chủ nhật), đối tượng phục vụ là Phật tử của chùa và nhân dân xã Tân Bình, huyện Thanh Bình. Thư viện Tỉnh triển khai xã hội hóa mô hình Thư viện xanh trong khuôn viên Thư viện tỉnh bình quân mỗi năm đơn vị tặng thu 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

- Về xây dựng thiết chế văn hóa:

+ Cấp tỉnh: có 7 thiết chế văn hóa gồm: Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh, Khu Di tích Nguyễn Sinh Sắc, Khu Di tích Xẻo Quýt, Khu Di tích Gò Tháp, Bảo tàng Tỉnh, Thư viện, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao.

+ Cấp huyện: năm 2012, trên địa bàn tỉnh có 08/12 huyện, thị xã, thành phố có nhà văn hóa, trung tâm văn hóa; có 09 thư viện cấp huyện.

Tính đến thời điểm hiện tại toàn tỉnh có 12 Phòng Văn hóa và Thông tin, 12 Trung tâm Văn hóa - Thể thao (nay là Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh) các huyện, thị xã, thành phố. Vào đầu năm 2018, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND-TL ngày 29/01/2018 về việc sáp nhập Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Đài truyền thanh, Nhà thiếu nhi và Thư viện thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh trực thuộc Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố. Trong những năm qua, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - thể thao phong phú phục vụ nhân dân vào những dịp lễ hội mừng Đảng - mừng xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn và các sự kiện

quan trọng tại địa phương. Chất lượng phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao ở cơ sở từng bước được nâng lên thông qua mô hình hoạt động câu lạc bộ. Ngoài ra, cử cán bộ chuyên môn hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ tổ chức hoạt động cho các Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng cấp xã trên địa bàn. Đồng thời, triển khai các dự án xây dựng sân vận động, nhà tập và sân bãi thể thao cấp huyện, thị xã, thành phố kết hợp chặt chẽ với Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới.

+ Cấp xã, ấp: Hiện toàn tỉnh có 144/144 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng (được thành lập theo Quyết định số 347/QĐ-UBND.HC ngày 24 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp) trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã và Trung tâm học tập cộng đồng cấp xã. Tính riêng 119 xã, hiện có 70 TTVH-HTCĐ được xây dựng mới, cải tạo nâng cấp đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (trong đó có 51 TTVH-HTCĐ được xây dựng mới, 19 TTVH-HTCĐ được cải tạo, nâng cấp), có 213 Nhà văn hóa ấp, 44 Nhà văn hóa liên ấp (các ấp còn lại sử dụng trụ sở Ban nhân dân ấp và các thiết chế văn hóa khác để hoạt động); 11 thư viện xã; 133 tủ sách pháp luật, phòng đọc sách cấp xã và 42 tủ sách khuyến học.

Nhìn chung, TTVH-HTCĐ cấp xã được xây dựng mới đã và đang phát huy tác dụng và hiệu quả cơ sở vật chất. Các TTVH-HTCĐ có cơ sở riêng tổ chức và duy trì hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thường xuyên; có xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động ngay từ đầu năm; hàng tuần, tháng, quý, năm đều có kế hoạch tổ chức các hoạt động phù hợp. Nhà Văn hóa - Khu Thể thao ấp (NVH-KTT) được bố trí là nơi hoạt động của Ban nhân dân ấp; tổ chức sinh hoạt đảng viên nơi cư trú, sinh hoạt các CLB Đoàn ca tài tử, CLB Gia đình phát triển bền vững, sinh hoạt của Tổ dân phòng khuyến học; tổ chức hòa giải, mở các lớp dạy nghề nông thôn, họp bình xét gia đình văn hóa; sinh hoạt các CLB thể dục thể thao. Thành viên là Tổ Trưởng Tổ Dân phòng khuyến học, Chủ nhiệm các CLB. Một số NVH-KTT ấp đã tổ chức cho thuê sân bãi làm khu trò chơi thiếu nhi, kinh phí thu được phục vụ cho hoạt động, đáp ứng nhu cầu tập luyện và thi đấu của quần chúng.

- Về công tác quản lý nhà nước về văn hóa:

Công tác tiếp nhận và thẩm định nội dung hồ sơ cấp các loại giấy phép về hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa cho tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được quan tâm và chỉ đạo rất chặt chẽ, rõ ràng và theo đúng quy định của pháp luật. Kiên quyết không tiếp nhận những trường hợp có nội dung sai phạm, không đủ thành phần hồ sơ. Thời gian trả lời tổ chức, cá nhân theo đúng quy định. Riêng trong năm 2018, đã thẩm định 531 hồ sơ cấp các loại giấy phép về hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, trong đó có 407 hồ sơ thực hiện sản phẩm quảng cáo, 03 giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật; 55 giấy tiếp nhận biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, 48 công văn tiếp nhận Đoàn người quảng cáo, 18 công văn chấp thuận trò chơi có thưởng.



## **2.2. Về xây dựng con người văn hóa:**

*a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới*

Việc xây dựng các tiêu chí trong danh hiệu văn hóa luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm; xác định là công tác có nhiều khó khăn, phức tạp cần thực hiện thường xuyên và lâu dài, nhất là trong xây dựng Gia đình văn hóa. Từ đó, tập trung chỉ đạo sát sao công tác này, đến nay, kết quả đạt được như sau:

- Gia đình văn hóa: Giai đoạn 2009 - 2018, tỷ lệ gia đình văn hóa bình quân 88,72%/năm. Năm 2018 toàn tỉnh có 387.965/419.564 hộ đạt gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 92,47% (năm 2009 đạt tỷ lệ 88,66%).

- Ấp đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, khóm đạt chuẩn văn minh đô thị:

Xây dựng Khóm văn minh đô thị, ấp văn hóa nông thôn mới góp phần xây dựng, vun đắp được tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh trên địa tỉnh. Kết quả:

Năm 2009, toàn tỉnh có 591/657 khóm, ấp đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 89,95%. Đến năm 2015, các danh hiệu này được tách thành ấp văn hóa nông thôn mới và khóm văn minh đô thị và bắt đầu xây dựng danh hiệu đạt 02 năm liên tục (công nhận lần đầu) và đạt 05 năm liên tục (công nhận lại). Năm 2018, các địa phương điều đã hoàn thành công nhận danh hiệu văn hóa lần đầu và đang trong quá trình xây dựng danh hiệu để công nhận lại.

- Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị:

+ Năm 2009, toàn tỉnh có 22/144 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn văn hóa, đạt tỷ lệ 15,28%.

+ Năm 2015, các danh hiệu này được tách thành xã văn hóa nông thôn mới và phường, thị trấn văn minh đô thị và đang trong quá trình xây dựng danh hiệu đạt 02 năm liên tục (công nhận lần đầu) và đạt 05 năm liên tục (công nhận lại). Tính đến năm 2018, các xã trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành công nhận danh hiệu lần đầu và đang trong quá trình xây dựng danh hiệu để được công nhận lại; 80% phường, thị trấn đã hoàn thành công nhận lần đầu, 20% phường, thị trấn còn lại đang phấn đấu để được công nhận danh hiệu trong năm 2019.

- Cơ quan đạt chuẩn văn hóa, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: Từ khi triển khai thực hiện nhìn chung môi trường cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp từng bước được cải thiện theo hướng hiện đại, đậm chất văn hóa công sở; đời sống vật chất và tinh thần của công nhân trong các khu công nghiệp không ngừng được nâng lên. Năm 2018, toàn tỉnh có 1.418/1.431 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, tỷ lệ 99,09% tăng 13,05% so với năm 2009 (năm 2009 có 1.214/1.411 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn, tỷ lệ 86,04%).

*b) Công tác gia đình:*

- Trong 10 năm qua, tình hình bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh tiếp tục được kiềm chế và giảm mạnh. Năm 2009 toàn tỉnh có 1.998 vụ bạo lực gia đình, đến năm 2018 giảm còn 136 vụ, (giảm 1.862 vụ). Trong đó, nạn nhân nữ chiếm 91,55%/năm (năm 2009-2018) và nạn nhân là trẻ em dưới 16 tuổi có 219 nạn nhân (2009), đến năm 2018 chỉ còn 3 nạn nhân; người gây bạo lực gia đình chủ yếu là nam giới chiếm 93,62%; hình thức bạo lực về thân thể chiếm tỷ lệ cao hơn 49.77% và bạo lực tinh thần là 41.63%.

- Công tác can thiệp và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về PCBLGD được xử lý kịp thời nhằm giảm thiểu hậu quả đối với nạn nhân BLGD và gia đình. Năm 2009 có 79,48% vụ được xử lý, đến cuối năm 2018 tỷ lệ này đạt 98,53%. Trong các biện pháp xử lý thì biện pháp góp ý trong cộng đồng dân cư chiếm đa số (71,86%).

- Năm 2009-2018, nhiều mô hình về công tác gia đình được thành lập, thu hút sự hưởng ứng mạnh mẽ của lực lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân góp phần vào hiệu quả chung của nhiệm vụ PCBLGD trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tiêu biểu nhất là mô hình Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” được triển khai, duy trì và nhân rộng với những kết quả đáng ghi nhận. Từ khi triển khai thí điểm 05 Câu lạc bộ tại xã Tân Phú Đông - thành phố Sa Đéc vào năm 2008, đến nay toàn tỉnh đã phát triển hơn 576 Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” tại 701 khóm, ấp, 573 Nhóm PCBLGD, 519 Đường dây nóng, 2.555 Địa chỉ tin cậy và 159 Tủ sách pháp luật đặt tại các xã, phường, thị trấn. Các mô hình này đã phát huy được hiệu quả trong công tác tuyên truyền, tư vấn và hỗ trợ đối với các nạn nhân của BLGD, tuyên truyền các kỹ năng ứng xử trong gia đình, giới thiệu các mô hình phát triển kinh tế gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc.

### **3. Hạn chế, yếu kém:**

- Về di sản văn hóa: cán bộ quản lý cấp huyện làm công tác quản lý di tích kiêm nhiệm, thường xuyên có sự thay đổi nên công tác quản lý di tích ở các địa phương gặp nhiều khó khăn.

- Về biểu diễn nghệ thuật: hoạt động giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật ra nước ngoài còn hạn chế, chủ yếu chỉ là hoạt động giao lưu với các tỉnh bạn của Vương quốc Lào, Campuchia trong dịp lễ, ngày kỷ niệm.

- Hệ thống thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động văn hóa tuy được tập trung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước kết hợp với xã hội hóa nhưng vẫn ở mức hạn chế nhất là Sân bóng đá, Hồ tập bơi; trang thiết bị và kỹ thuật phục vụ cho sinh hoạt văn hóa văn nghệ...chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Về công tác gia đình, phong trào: Ban Chỉ đạo, Ban Vận động ở một số địa phương chưa chủ động trong công tác tham mưu, đề xuất; thiếu kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa chặt chẽ, nhịp nhàng. Chất lượng Phong trào thông qua các danh hiệu văn hóa đôi khi độ tin cậy còn thấp, đặc biệt là trong bình xét gia đình văn hóa. Số lượng vụ BLGD giảm dần nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ về mức độ, tính chất của các vụ việc là thách thức đối với công tác gia đình hiện nay.

### **\* Nguyên nhân chủ yếu:**

- Cán bộ văn hóa – xã hội các xã, phường chỉ có một người nhưng lại kiêm nhiệm quá nhiều nhiệm vụ, làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động. Đội ngũ công tác viên văn hóa, thể thao và gia đình ở khóm, ấp không có chế độ lại thường xuyên thay đổi, phần nào hạn chế đến chất lượng công tác văn hóa, thể thao và công tác gia đình ở cơ sở.

- Điều kiện thu nhập và mức sống của người dân nông thôn còn có sự chênh lệch xa so với thành thị nên mức hưởng thụ về đời sống văn hóa tinh thần còn hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác Phong trào và gia đình cũng như quản lý các thiết chế văn hóa ở tuyến cơ sở còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, chủ yếu là kiêm nhiệm trong khi quy mô và nội dung của công tác này ngày càng đa dạng, phong phú nên hiệu quả tham mưu chưa cao. Gia đình hiện đại đứng trước những thách thức lớn do sự ảnh hưởng của lối sống trọng vật chất, tác động tiêu cực đến đời sống gia đình, lối sống đạo đức xã hội xuống cấp nhất là trong một bộ phận thanh thiếu niên; những tiềm ẩn nguy cơ về mức độ, tính chất của các vụ việc bạo lực gia đình; một bộ phận người dân còn thiếu ý thức trách nhiệm với cộng đồng xã hội, thờ ơ với các phong trào tại địa phương...

#### **\* Những kinh nghiệm**

- Sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền kết hợp với sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân là yếu tố quyết định cho sự phát triển văn hóa ở mỗi địa phương; phải xem nhiệm vụ phát triển văn hóa và một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu và là động lực để thúc đẩy kinh tế phát triển;

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tính tự quản cộng đồng nhằm phát huy quyền làm chủ nhân dân với nguyên tắc "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Phát huy vai trò của chính quyền các cấp trong công tác xã hội hóa gắn với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", "Cộng đồng dân cư làm, nhà nước hỗ trợ".

- Phải có những chính sách, cơ chế đặc thù đối với ngành văn hóa để thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nhân tài ngay từ khi phát hiện.

- Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền để các cấp các ngành thấy rõ mối quan hệ gắn bó giữa kinh tế, văn hóa và chính trị; quan tâm gắn phát triển kinh tế, phát triển các ngành, các lĩnh vực đi đôi với xây dựng và phát triển văn hóa.

#### **4. Định hướng xây dựng chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030:**

- Tiếp tục củng cố, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh phong phú và đa dạng, đưa phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả; xây dựng nếp sống văn minh đô thị, văn hóa gia đình, khu dân cư, cơ quan đơn vị, doanh nghiệp làm cho các giá trị văn hóa thấm sâu vào đời sống xã hội. Xây dựng và nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong Phong trào và công tác gia đình; khuyến khích, vận động nhân dân tham gia, hưởng ứng xây dựng con người Việt Nam có lối sống, nếp sống văn hóa lành mạnh, tôn vinh, đề cao những phẩm chất đạo đức tốt đẹp; đấu tranh phê phán các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực, các biểu hiện xuống cấp về đạo đức.

- Tiếp tục phát triển các loại hình văn học nghệ thuật, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa, lịch sử truyền thống cách mạng; tham mưu, đề xuất xây dựng các mô hình đặc trưng của địa phương để tạo điểm nhấn và phục vụ nhu cầu phát triển văn hóa, thể thao; tăng cường công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, phản ánh chân thật sâu sắc đời sống thực tiễn của địa phương, đất nước, khẳng định cái đúng, cái đẹp đồng thời phê phán cái xấu, cái lạc hậu... góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

- Xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc sách trong các tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên; chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng biên giới, vùng sâu; cải thiện môi trường đọc; góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập. Từng bước hình thành thể hệ công dân có trình độ dân trí cao, sáng tạo, khởi nghiệp, quảng bá hình ảnh địa phương ra khỏi khu vực và quốc gia, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp trong tình hình mới.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện quản lý toàn diện các mặt hoạt động trên lĩnh vực văn hóa. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư các công trình, dự án trên lĩnh vực văn hóa.

- Tăng cường khai thác hiệu quả hoạt động các hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở; tranh thủ từ các nguồn lực để cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể dục, thể thao gắn với xã hội hóa các hoạt động văn hóa; tiếp tục duy trì và nâng cấp các xã nông thôn mới đã xây dựng, phấn đấu thực hiện xây dựng xã nông thôn mới đối với các xã còn lại; Thực hiện phát huy giá trị hệ thống đình làng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống Ngành nâng cao trình độ về mọi mặt, phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và sở trường đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước và có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên một số loại hình nghệ thuật truyền thống cần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Nâng cao chất lượng hoạt động giao lưu hợp tác quốc tế về văn hoá, phát triển các hoạt động giao lưu văn hoá ở cụm cửa khẩu quốc tế. Tổ chức các hoạt động đối ngoại và quan hệ hợp tác cấp địa phương một cách hiệu quả, ưu tiên mở rộng hợp tác với các Tỉnh của với hai nước Campuchia, Lào. Mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị với một số địa phương ở nước ngoài, thiết lập quan hệ với Nhật Bản và Hàn Quốc.

- Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa và phát triển con người. Tăng cường đẩy mạnh

ngiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để nâng cao khả năng dự báo và định hướng phát triển văn hóa, xây dựng con người tại địa phương.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề xuất Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có hướng dẫn thực hiện hình thức gia hạn thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng và băng-rôn đối với những trường hợp tổ chức và cá nhân có nhu cầu thông báo từ lần thứ hai trở lên mà không thay đổi nội dung so với lần đầu.

- Hướng dẫn trong thành phần hồ sơ quy định tại Khoản 6, Điều 29, Luật Quảng cáo “Văn bản chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng bảng quảng cáo; quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng địa điểm quảng cáo đối với băng-rôn” là văn bản gì, vì trên thực tế đối với tổ chức, cá nhân tự quảng cáo, quảng cáo lần đầu không thể chứng minh được quyền sử dụng hoặc quyền sở hữu bảng quảng cáo.

- Về hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhạc DJ (có người phục vụ chơi nhạc DJ) tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống (đã đăng ký hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật) thì không có quy định cụ thể về vấn đề này nên địa phương gặp khó khăn trong hướng giải quyết. Đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn có văn bản hướng dẫn để quản lý tốt hoạt động này tại địa phương.

- Ngày 14 tháng 02 năm 2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 21/2015/NĐ-CP Quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác. Tuy nhiên, cho đến nay, qua thực tế trên địa bàn tỉnh và nhiều địa phương khác trong cả nước cho thấy: Nghị định số 21/2015/NĐ-CP chưa triển khai thực hiện được, vấn đề là nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc chi trả thù lao, nhuận bút cho tác giả thường vẫn theo phương châm thỏa thuận là chính. Vương mặc nữa là đối với các sản phẩm có sự hợp tác theo phương thức xã hội hóa, cũng khó áp dụng được Nghị định này vì tư nhân luôn hợp đồng trả thù lao theo doanh thu có được. Do đó, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành có liên quan ban hành Thông tư hướng dẫn chi tiết để các địa phương thực hiện.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Lưu: VT, NC/THVX. VD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Tấn Bửu**